

**樹德科技大學學生宿舍收退費要點**  
**Shu-Te University Guidelines for Collecting and Refunding Student**  
**Dormitory Fees**

**Trọng Điểm Thu Phí, Hoàn Phí Ký Túc Xá Sinh Viên**  
**Tại Trường Đại Học KHKT Shu-Te**

民國 105 年 10 月 5 日 105 學年度第 1 學期學生事務會議審議通過  
民國 105 年 10 月 19 日 105 學年度第 1 學期第 3 次行政會議修正通過  
民國 106 年 3 月 22 日 105 學年度第 2 學期學生事務會議修正通過  
民國 106 年 4 月 19 日 105 學年度第 2 學期第 3 次行政會議修正通過  
民國 107 年 4 月 11 日 106 學年度第 2 學期學生事務會議修正通過  
民國 107 年 4 月 18 日 106 學年度第 2 學期第 3 次行政會議修正通過  
民國 108 年 3 月 6 日 107 學年度第 2 學期學生事務會議修正通過  
民國 108 年 3 月 13 日 107 學年度第 2 學期第 2 次行政會議修正通過  
民國 108 年 10 月 9 日 108 學年度第 1 學期學生事務會議修正通過  
民國 108 年 10 月 16 日 108 學年度第 1 學期第 3 次行政會議修正通過  
民國 111 年 11 月 2 日 111 學年度第 1 學期學生事務會議修正通過  
民國 111 年 11 月 9 日 111 學年度第 1 學期第 4 次行政會議修正通過

Reviewed and passed in student affairs meeting in the 1<sup>st</sup> semester of academic year 2016 on Oct. 5, 2016  
Amendment passed in the 3rd administration meeting in the 1<sup>st</sup> semester of academic year 2016 on Oct. 19, 2016  
Amendment passed in student affairs meeting in the 2<sup>nd</sup> semester of academic year 2016 on Mar. 22, 2017  
Amendment passed in the 3rd administration meeting in the 2<sup>nd</sup> semester of academic year 2016 on Apr. 19, 2017  
Amendment passed in student affairs meeting in the 2<sup>nd</sup> semester of academic year 2017 on Apr. 11, 2018  
Amendment passed in the 3rd administration meeting in the 2<sup>nd</sup> semester of academic year 2017 on Apr. 18, 2018  
Amendment passed in student affairs meeting in the 2<sup>nd</sup> semester of academic year 2018 on Mar. 6, 2019  
Amendment passed in the 2nd administration meeting in the 2<sup>nd</sup> semester of academic year 2018 on Mar. 13, 2019  
Amendment passed in student affairs meeting in the 1<sup>st</sup> semester of academic year 2019 on Oct. 9, 2019  
Amendment passed in the 3rd administration meeting in the 1<sup>st</sup> semester of academic year 2019 on Oct. 16, 2019  
Amendment passed in student affairs meeting in the 1<sup>st</sup> semester of academic year 2022 on Nov. 2, 2022  
Amendment passed in the 4th administration meeting in the 1<sup>st</sup> semester of academic year 2022 on Nov. 9, 2022

Thông qua quyết định tại Hội nghị các vấn đề sinh viên học kỳ 1 năm học 2016 ngày 05 tháng 10 năm 2016  
Thông qua sửa đổi Hội nghị hành chính lần thứ 3 học kỳ 1 năm học 2016 ngày 19 tháng 10 năm 2016  
Thông qua sửa đổi Hội nghị các vấn đề sinh viên học kỳ 2 năm học 2016 ngày 22 tháng 03 năm 2017  
Thông qua sửa đổi Hội nghị hành chính lần thứ 3 học kỳ 2 năm học 2016 ngày 19 tháng 04 năm 2017  
Thông qua sửa đổi Hội nghị các vấn đề sinh viên học kỳ 2 năm học 2017 ngày 11 tháng 04 năm 2018  
Thông qua sửa đổi Hội nghị hành chính lần thứ 3 học kỳ 2 năm học 2017 ngày 18 tháng 04 năm 2018  
Thông qua sửa đổi Hội nghị các vấn đề sinh viên học kỳ 2 năm học 2018 ngày 06 tháng 03 năm 2019  
Thông qua sửa đổi Hội nghị hành chính lần thứ 2 học kỳ 2 năm học 2018 ngày 13 tháng 03 năm 2019  
Thông qua sửa đổi Hội nghị các vấn đề sinh viên học kỳ 1 năm học 2019 ngày 09 tháng 10 năm 2019  
Thông qua sửa đổi Hội nghị hành chính lần thứ 3 học kỳ 1 năm học 2019 ngày 16 tháng 10 năm 2019  
Thông qua sửa đổi Hội nghị các vấn đề sinh viên học kỳ 1 năm học 2022 ngày 02 tháng 11 năm 2022  
Thông qua sửa đổi Hội nghị hành chính lần thứ 4 học kỳ 1 năm học 2022 ngày 09 tháng 11 năm 2022

一、本要點依教育部頒定之「專科以上學校向學生收取費用辦法」訂定之。

1. These Guidelines have been formulated in accordance with the “Regulations Governing Student Fee Collection by Junior Colleges and Institutions of Higher Education” promulgated by the Ministry of Education.

I. Trọng điểm này được lập theo “Biện pháp thu phí đối với sinh viên tại các trường Cao đẳng, Đại

học trở lên” do Bộ Giáo dục ban hành.

二、學生申請住宿以住滿一學年為期，不包含寒暑假，宿舍費分兩學期繳交。

學生申請住宿應繳納之住宿相關費用，訂定如下：

- (一) 住宿費：分兩學期繳交，每學期壹軒樓六人雅房為新台幣壹萬元整、壹軒樓三人套房及四人套房均為新台幣壹萬參仟元整、貳姿樓為新台幣壹萬元整，參嵐樓、肆善樓為新台幣壹萬壹仟元整，文薈館為新台幣壹萬陸仟元整；其餘房型費用依學生事務處僑外陸生暨住宿服務組網頁公告為主。
  - (二) 保證金：保證金為新台幣參仟伍佰元整，有效期間為一學年，每學年以收費一次為限，申請住宿時於規定期限內繳交。上學期已繳者，下學期免重複交；上學期未住、下學期方進住，或於學期中進住者，於進住日起，其保證金應與住宿費同時繳納；保證金有效期限迄該學年度結束；寒暑假住宿及學期間短期住宿之保證金為新台幣伍佰元整，於進住日前與住宿費同時繳交，有效期限至退宿日止。
  - (三) 住宿「空調使用費」：係採使用者付費，繳費及費用計算方式，以總務處公告為依據。
  - (四) 住宿「網路使用費」：係採使用者付費，繳費及費用計算方式，以電算中心公告為依據。
2. Students applying for dormitory accommodation are expected to reside in the dormitory for the entire academic year, excluding winter and summer breaks. Dormitory fees are paid on a semester-by-semester basis.
- Students must pay the accommodation fee and related fees as outlined below:
- (1) Accommodation Fee: Accommodation fees are payable each semester. The rates per student, per semester are as follows: NT\$10,000 for a six-person room in YI XUAN Dormitory; NT\$13,000 for a three-person suite or a four-person suite in YI XUAN Dormitory; NT\$10,000 for ER ZIH Dormitory; NT\$11,000 for SAN LAN Dormitory and SI SHAN Dormitory; NT\$16,000 for Wenhui Hall. For other room types, fees will be announced on the website of the Overseas and Mainland Chinese Students and Housing Service Section, Office of Student Affairs.
  - (2) Security Deposit: The security deposit is NT\$3,500 and is valid for one academic year. It is collected once per academic year and must be paid within the specified period during the application process. Students who paid the security deposit in the first semester are not required to pay it again in the second semester. Students who move in during the second semester instead of the first semester or midway through the semester must pay the security deposit along with the accommodation fee on their move-in day. For accommodation during winter and summer breaks or for short-term stays, the security deposit is NT\$500 and must be paid together with the accommodation fee prior to the move-in date. This security deposit is valid until the check-out date.
  - (3) Air-Conditioning Fee: It is collected based on the user-pays principle. Payment and calculation details are subject to announcements by the Office of General Affairs.
  - (4) Internet Fee: It is collected based on the user-pays principle. Payment and calculation details are subject to announcements by the Computer Center.
- II. Sinh viên đăng ký ký túc xá phải ở đủ một năm học làm một kỳ, không tính kỳ nghỉ đông và kỳ nghỉ hè, phí ký túc xá được chia làm hai học kỳ đóng phí.
- Chi phí liên quan đến ký túc xá mà sinh viên phải trả khi đăng ký ký túc xá như sau:
- (I) Phí ký túc xá: Chia làm hai học kỳ đóng phí, chi phí cho một phòng trọ chung 6 người tại Tòa nhà YI XUAN là 10.000 Đài tệ/học kỳ, chi phí cho một phòng trọ

khép kín 3 người và một phòng trọ khép kín 4 bốn người tại Tòa nhà YI XUAN đều là 13.000 Đài tệ, chi phí tại Tòa nhà ER ZIH là 10.000 Đài tệ, chi phí tại Tòa nhà SAN LAN và Tòa nhà SI SHAN là 11.000 Đài tệ, chi phí tại Tòa nhà Wenhui là 16.000 Đài tệ; chi phí của các loại phòng còn lại dựa theo thông báo trên trang web của Tổ Phục vụ Sinh viên Kiều/Ngoại/Đại lục và Ký túc xá – Phòng Các vấn đề Sinh viên làm chuẩn.

- (II) Tiền bảo đảm: Tiền bảo đảm là 3.500 Đài tệ, thời hạn có hiệu lực trong 1 năm học, thu một lần cho mỗi năm học, phải thanh toán trong thời hạn quy định khi đăng ký ký túc xá. Trường hợp đã đóng tại học kỳ trước thì học kỳ sau không phải đóng; trường hợp chưa chuyển vào ở tại học kỳ trước, học kỳ sau mới chuyển vào ở, hoặc chuyển vào ở giữa học kỳ, thì phải thanh toán đồng thời tiền bảo đảm và phí ký túc xá kể từ ngày chuyển đến; tiền bảo đảm có giá trị đến hết năm học; tiền bảo đảm cho ký túc xá trong kỳ nghỉ đông/ngỉ hè và ở ngắn hạn trong học kỳ là 500 Đài tệ, phải thanh toán đồng thời cùng với phí ký túc xá trước ngày chuyển đến, thời hạn có hiệu lực đến hết ngày trả phòng.
- (III) “Phí sử dụng điều hòa” trong ký túc xá: Áp dụng người sử dụng thanh toán, phương thức nộp phí và tính phí căn cứ theo thông báo của Phòng Hành chính Tổng hợp.
- (IV) “Phí sử dụng Internet” trong ký túc xá: Áp dụng người sử dụng thanh toán, phương thức nộp phí và tính phí căn cứ theo thông báo của Trung tâm Điện toán.

三、凡申請住宿且已分配床位者，應繳交宿舍履約保證金新台幣參仟伍佰元整，保證住滿一學年。

3. Any student who has applied for the dormitory accommodation and has been assigned a bed should pay a performance bond of NT\$3,500 to guarantee that he/she will live in the dormitory for an entire academic year.

III. Bất cứ trường hợp nào đăng ký ký túc xá và đã được phân bổ giường ngủ, đều phải nộp tiền bảo đảm thỏa thuận là 3.500 Đài tệ, đảm bảo ở đủ một năm học.

四、學期中學生申請住宿時，宿舍收費標準如下：

- (一) 未逾學期三分之一辦理住宿者，繳交全額住宿費用。
- (二) 逾學期三分之一，未逾三分之二辦理住宿者，繳交住宿費用三分之二。
- (三) 逾學期三分之二辦理住宿者，繳交住宿費用三分之一。
- (四) 境外專班學生、短期研習生及因緊急事故而需申請學期間短期住宿者，以日計費時，每日收取新台幣貳佰元整，以週計費時，每週收取新台幣玖佰元整。

4. The accommodation fee collection standards for students applying for the dormitory accommodation midway through a semester are as follows:

- (1) Students who apply for accommodation before one-third of the semester has passed will pay accommodation fee in full amount.
- (2) Students who apply for accommodation after one-third of the semester but before two-thirds of the semester will pay two-thirds of accommodation fee.
- (3) Students who apply for accommodation after two-thirds of the semester will pay one-third of accommodation fee.
- (4) Students of Overseas Special Programs, short-term program students, as well as Students who encounter emergencies and thus need to apply for short-term accommodation midway through a semester will pay an accommodation fee of NT\$200 per day when charged on a daily basis, or NT\$900 per week when charged on a weekly basis.

IV. Khi sinh viên đăng ký ký túc xá giữa học kỳ, tiêu chuẩn thu phí ký túc xá như sau:

- (I) Trường hợp đăng ký chuyển vào chưa quá 1/3 học kỳ, phải nộp toàn bộ phí ký túc xá.
- (II) Trường hợp đăng ký chuyển vào quá 1/3 học kỳ, chưa quá 2/3 học kỳ, thì phải nộp 2/3

phí ký túc xá.

- (III) Trường hợp đăng ký chuyển vào quá 2/3 học kỳ, thì phải nộp 1/3 phí ký túc xá.
- (IV) Sinh chuyên ban nước ngoài, sinh viên thực tập ngắn hạn và trường hợp có nhu cầu đăng ký chuyển vào ở ngắn hạn trong học kỳ do có sự cố khẩn cấp, sẽ thu 200 Đài tệ/ngày nếu tính theo ngày, và 900 Đài tệ/tuần nếu tính theo tuần.

五、學期中學生辦理退宿時，住宿費退費標準如下：

- (一) 學生於開學日（含）前完成退宿者，或開學後未領取鑰匙者，應免繳費；已收費者，全額退費。
- (二) 開學日後未逾學期三分之一申請退宿者，退還所繳住宿費用之三分之二。
- (三) 逾學期三分之一，而未逾學期三分之二申請退宿者，退還所繳住宿費用之三分之一。
- (四) 逾學期三分之二申請退宿者，所繳住宿費用不予退還。
- (五) 學生違反宿舍規則致勒令退宿者，所繳住宿費用不予退還。
- (六) 學期間短期住宿者中途退宿，所繳住宿費用不予退還。

5. The refund standards for accommodation fees for students who apply for the dormitory check-out midway through a semester are as follows:

- (1) Students who complete the dormitory check-out procedure before or on the start date of the semester, or who have not received their dormitory room keys after the start date of the semester, will be exempted from paying accommodation fees. If accommodation fees have been paid, a full refund will be issued.
- (2) Students who apply for the dormitory check-out within the first third of the semester after the start date of the semester will receive a refund of two-thirds of the accommodation fees paid.
- (3) Students who apply for the dormitory check-out after the first third but before two-thirds of the semester will receive a refund of one-third of the accommodation fees paid.
- (4) Students who apply for the dormitory check-out after two-thirds of the semester has passed will not receive a refund of the accommodation fees paid.
- (5) Students who are ordered to check out of the dormitory due to violations of dormitory regulations will not receive the accommodation fees paid.
- (6) Students who are short-term dormitory residents and check out of the dormitory mid-semester will not receive any refund of the accommodation fees paid.

V. Khi sinh viên đăng ký trả phòng giữa học kỳ, tiêu chuẩn hoàn trả phí ký túc xá như sau:

- (I) Trường hợp hoàn thành trả phòng trước (kể cả) ngày bắt đầu năm học, hoặc trường hợp chưa nhận chìa khóa sau khi bắt đầu học kỳ, sẽ được miễn nộp phí; trường hợp đã thu phí, sẽ được hoàn trả lại toàn bộ.
- (II) Trường hợp đăng ký trả phòng chưa quá 1/3 học kỳ sau khi ngày bắt đầu học kỳ, sẽ được hoàn trả lại 2/3 phí ký túc xá.
- (III) Trường hợp đăng ký trả phòng quá 1/3 học kỳ, nhưng chưa quá 2/3 học kỳ, sẽ được hoàn trả lại 1/3 phí ký túc xá.
- (IV) Trường hợp đăng ký trả phòng quá 2/3 học kỳ, sẽ không được hoàn trả lại phí ký túc xá đã nộp.
- (V) Trường hợp sinh viên vi phạm quy tắc của ký túc xá và bị yêu cầu trả phòng, thì không được hoàn trả lại phí ký túc xá đã nộp.
- (VI) Trường hợp chuyển vào ở ngắn hạn trong học kỳ mà trả phòng giữa trường, thì không được hoàn trả lại phí ký túc xá đã nộp.

六、學生辦理退宿時，請至住服組辦理退宿手續，保證金扣除積欠之借用物品未繳回或

設施不當使用導致損壞或宿舍環境未完成清潔及私人物品未清空之費用後，無息退還，如有不足另行追繳，退費標準如下：

(一) 新生：

1. 未入住宿舍，於開學日後第一週辦理退宿者，保證金全額退還。
2. 未入住宿舍，於開學日後第二週辦理退宿者，沒收保證金新台幣貳仟元整，退還壹仟伍佰元整。

(二) 二年級以上學生：

1. 於床位名單公告兩週內辦理退宿者，保證金全額退還。
2. 超過床位名單公告兩週後至下學期開學日(含)前，辦理退宿者，沒收保證金新台幣壹仟元整，退還貳仟伍佰元整。
3. 未入住宿舍，於開學日後第二週，辦理退宿者，沒收保證金新台幣貳仟元整，退還壹仟伍佰元整。

(三) 非上述(一)、(二)之情事，因畢業、休學、退學、於校外實習、交換生、患法定傳染性疾病、精神異常或其他重病（身障生除外），短期內無法痊癒而有隔離必要、須特殊治療或特殊情況經校方核可者，(除了畢業、休、退學外，均須檢附證明文件) 保證金全額退還。

(四) 表現不佳簽奉核准、勒令退宿者及開學兩週後逾期未入住者，所繳之保證金不予退還。

6. Students applying for the dormitory check-out must go to the Overseas and Mainland Chinese Students and Housing Service Section to complete the check-out procedures. The security deposit will be refunded without interest after deducting any outstanding fees for any unreturned borrowed items, facilities damaged by improper use, incomplete dormitory room cleaning, and failure to clear out personal belongings. If the security deposit is insufficient to cover the fees aforesaid, the outstanding amount will be collected separately. The refund standards are as follows:

(1) Freshmen:

1. Students who have not moved into the dormitory but apply for check-out during the first week after the start date of the semester will receive a full refund of the security deposit.
2. Students who have not moved into the dormitory but apply for check-out during the second week after the start date of the semester will forfeit a partial security deposit of NT\$2,000, and the remaining NT\$1,500 will be refunded.

(2) Sophomores and above:

1. Students who apply for the dormitory check-out within two weeks after announcement of bed assignment list will receive a full refund of the security deposit.
2. Students who apply for the dormitory check-out more than two weeks after announcement of bed assignment list but on or before the start date of the second semester will forfeit a partial security deposit of NT\$1,000, and receive a NT\$2,500 refund.
3. Students who have not moved into the dormitory but apply for check-out during the second week after the start date of the semester will forfeit a partial security deposit of NT\$2,000, and NT\$1,500 will be refunded.

(3) Students not covered in the circumstances listed in items (1) or (2) above but who are graduates, suspended their studies, discontinued their studies, off-campus interns, exchange students, or those suffering from notifiable infectious diseases, mental disorders, or other serious illnesses (excluding students with disabilities) that prevent short-term recovery and require isolation or special treatment, as well as other special cases approved by STU (except for the graduates, students who suspended their studies or discontinued their studies,

others must submit supporting documents.), will receive a full refund of security deposit.

- (4) Students who are approved or ordered to check out due to poor performance, or who fail to move into the dormitory more than two weeks after the start date of the semester, will not receive a refund of the security deposit.

VI. Khi sinh viên đăng ký trả phòng, vui lòng đến Tổ Phục vụ Sinh viên Kiều/Ngoại/Đại lục và Ký túc xá để hoàn thành thủ tục trả phòng, sau khi khấu trừ chi phí do vật dụng mượn dùng chưa hoàn trả hoặc chi phí bồi thường thiệt hại phát sinh do sử dụng cơ sở vật chất không đúng cách hoặc chưa vệ sinh môi trường ký túc xá và chưa dọn dẹp đồ dùng cá nhân từ tiền bảo đảm, số dư còn lại sẽ được hoàn trả không tính lãi. Nếu thiếu hụt, sẽ phải thu thêm, tiêu chuẩn hoàn trả phí như sau:

(I) Tân sinh viên:

1. Trường hợp không chuyển vào ký túc xá và đăng ký trả phòng trong tuần đầu tiên sau ngày bắt đầu học kỳ, tiền bảo đảm sẽ được hoàn trả lại đầy đủ.
2. Trường hợp không chuyển vào ký túc xá và đăng ký trả phòng trong tuần thứ hai sau ngày bắt đầu học kỳ, tịch thu tiền bảo đảm 2.000 Đài tệ, và hoàn trả lại 1.500 Đài tệ.

(II) Sinh viên năm thứ 2 trở lên:

1. Trường hợp đăng ký trả phòng trong vòng hai tuần công bố danh sách giường ngủ, tiền bảo đảm sẽ được hoàn trả lại đầy đủ.
2. Trường hợp đăng ký trả phòng sau hai tuần công bố danh sách giường ngủ và trước khi (kể cả) ngày bắt đầu học kỳ tiếp theo, tịch thu tiền bảo đảm 1.000 Đài tệ, và hoàn trả lại 2.500 Đài tệ.
3. Trường hợp không chuyển vào ký túc xá và đăng ký trả phòng trong hai tuần sau ngày bắt đầu học kỳ, tịch thu tiền bảo đảm 2.000 Đài tệ, và hoàn trả lại 1.500 Đài tệ.

(III) Không thuộc các trường hợp được liệt kê tại (I) và (II) nêu trên, nhưng do tốt nghiệp, tạm thời nghỉ học, thôi học, thực tập ngoài trường, sinh viên trao đổi, mắc bệnh truyền nhiễm theo luật định, rối loạn tâm thần hoặc bệnh nghiêm trọng khác (ngoại trừ sinh viên khuyết tật) không thể phục hồi hoàn toàn trong thời gian ngắn và cần thiết phải được cách ly, điều trị đặc biệt hoặc các trường hợp đặc biệt đã được nhà trường cho phép, (ngoại trừ trường hợp tốt nghiệp, tạm thời nghỉ học, thôi học ra, đều phải nộp kèm Giấy chứng nhận) tiền bảo đảm sẽ được hoàn trả lại đầy đủ.

(IV) Trường hợp thành tích học tập kém, yêu cầu phải trả phòng và không chuyển vào quá thời hạn sau hai tuần vào học, sẽ không hoàn trả lại tiền bảo đảm đã nộp.

七、刪除

7. Deleted.

VII. Xóa bỏ.

八、本要點經學生事務會議及行政會議通過，陳請校長核定後公告實施，修正時亦同。

8. These Guidelines were passed in both the Student Affairs meeting and the administration meeting, and approved by the President of STU before being announced for implementation, and shall go through the same procedures in case of amendments.

VIII. Trọng điểm này đã được Hội nghị các vấn đề sinh viên và Hội nghị hành chính thông qua, sau khi được Hiệu trưởng xem xét và phê duyệt, sẽ được công bố thực thi, khi sửa đổi cũng vậy.